TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **68**/2023/QĐST-HNGĐ	*N, ngày 17 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 88/2023/TLST/HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Đức H, sinh năm 1982

Nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Trịnh Thị T, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 110; Điều 116; Điều 117 và Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu án phí, lệ phí Tòa án; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo nghị quyết;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Đức H và chị Trịnh Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Đức H và chị Trịnh Thị T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con: Anh Lê Đức H và chị Trịnh Thị T công nhận vợ chồng có 03 con chung là Lê Trịnh Ngọc N, sinh ngày 11/01/2017, Lê Trịnh Bích T1, sinh ngày 05/01/2020 và Lê Trịnh Thùy T2, sinh ngày 05/01/2020. Anh Lê Đức H và chị Trịnh Thị T tự nguyện thỏa thuận giao 03 con cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn.

Về cấp dưỡng: Anh Lê Đức H và chị Trịnh Thị T thỏa thuận: Anh H cấp dưỡng nuôi 03 con chung hằng tháng là 3.000.000đồng (Ba triệu đồng), (1.000.000đồng/01 con/01 tháng). Thời điểm cấp dưỡng kể từ tháng 6 năm 2023 cho đến khi các con đều đã thành niên.

Anh Lê Đức H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung: Anh Lê Đức H và chị Trịnh Thị T thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Lê Đức H và chị Trịnh Thị T tự nguyện thỏa thuận: Anh H chịu toàn bộ án phí của vụ án hôn nhân và gia đình là 150.000đồng và án phí cấp dưỡng là 150.000đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng anh Hùng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0007264 ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Chấp nhận anh Lê Đức H đã nộp đủ tiền án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án, thoả thuận thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- UBND xã K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Xuân Tuyên